

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Ninh và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030; Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 285/TTr-SKH-CN ngày 23/6/2026, UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung đã thống nhất trong Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Ninh và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.

Hướng tới mục tiêu xây dựng tỉnh Bắc Ninh phát triển nhanh, bền vững, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính cho phát triển; nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW) và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra.

### 2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát mục tiêu, nguyên tắc, nội dung hợp tác đã được xác định trong Thỏa thuận hợp tác; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tiễn của tỉnh. Xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, thời gian thực hiện; phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan

phối hợp; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và tránh chồng chéo với các chương trình, kế hoạch đã và đang triển khai.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Kết hợp hài hòa giữa nguồn lực nhà nước và nguồn lực của doanh nghiệp; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư, ngân sách, đấu thầu, an toàn thông tin và các quy định có liên quan.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

1.1. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

1.2. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan.

1.3. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong giai đoạn 2026-2030.

1.4. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

- Tập trung vào 4 lĩnh vực chuyển đổi: Chuyển đổi số; chuyển đổi xanh; chuyển đổi năng lượng; chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Lựa chọn công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược gắn với các ngành, lĩnh vực trọng điểm của địa phương nhằm tạo đột phá góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 2 con số của tỉnh và tạo động lực tăng trưởng mới.

- Tư vấn về quy hoạch, phát triển, thu hút đầu tư các khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp công nghệ số, khu công nghiệp bán dẫn.

- Tư vấn về phát triển kinh tế dữ liệu, kinh tế không gian tầm thấp, phát triển các không gian ngầm.

- Nghiên cứu và triển khai các giải pháp công nghệ tiên tiến cho quy hoạch đô thị thông minh, quản lý đô thị hiện đại, hiệu quả, phát triển hạ tầng kỹ thuật đồng bộ; giám sát, cảnh báo, xử lý các vấn đề môi trường cấp bách (ô nhiễm không khí, nước, rác thải, tiếng ồn) và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo môi trường sống có chất lượng cao cho người dân tỉnh Bắc Ninh.

- Phát triển các hệ thống giám sát, phân tích dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), công nghệ sinh học và vật liệu mới phục vụ quản lý, điều hành tỉnh Bắc Ninh, đặc biệt trong các lĩnh vực an ninh trật tự, y tế thông minh, giáo dục số, quản lý giao thông đô thị, phòng chống thiên tai và ứng phó dịch bệnh.

- Nghiên cứu ứng dụng các vật liệu mới, công nghệ xây dựng xanh, thông

minh, vật liệu tiên tiến cho hạ tầng đô thị và các công trình trọng điểm của tỉnh, góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tư vấn, hỗ trợ tỉnh Bắc Ninh trong việc xây dựng chiến lược, thiết lập cơ chế khai thác các thiết bị, phòng thí nghiệm của Viện Hàn lâm phục vụ công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ và thử nghiệm công nghệ của tỉnh Bắc Ninh.

- Hợp tác trong các nghiên cứu ứng dụng công nghệ số vào việc bảo tồn, kiểm kê, quảng bá, tuyên truyền các giá trị văn hóa của các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh nhằm phát huy và nâng tầm giá trị di tích, phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch và xây dựng tỉnh là hình mẫu về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa.

- Phát triển hệ thống dự báo, cảnh báo, phòng, chống thiên tai và xây dựng kịch bản phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Ninh.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu không gian cho toàn tỉnh, phục vụ quản lý lãnh thổ, tài nguyên thiên nhiên, môi trường, phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế và xây dựng đô thị thông minh.

- Nghiên cứu, ứng dụng các vật liệu mới, vật liệu chống ăn mòn; vật liệu tiên tiến cho hạ tầng đô thị và các công trình trọng điểm của tỉnh, góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đánh giá thích hợp đất đai phục vụ phát triển các vùng trồng dược liệu có giá trị kinh tế của tỉnh Bắc Ninh; nghiên cứu tiềm năng dược liệu phục vụ công tác bảo tồn và chủ động tạo nguồn nguyên liệu cho công nghiệp dược của tỉnh; ứng dụng công nghệ cao phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc sản, dược liệu và các sản phẩm có giá trị gia tăng cao...

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi; ứng dụng công nghệ phân tích nguyên tố thực vật và nông nghiệp chính xác trong quản lý dinh dưỡng cho một số cây trồng chủ lực.

- Nghiên cứu ứng dụng phân tích nguyên tố thực vật kết hợp nông nghiệp chính xác trong quản lý dinh dưỡng cho một số cây trồng chủ lực tại tỉnh Bắc Ninh.

- Nghiên cứu thiết kế, thử nghiệm công nghệ sấy nông sản thông minh sử dụng ống nhiệt - bơm nhiệt và năng lượng tái tạo tích hợp IoT AI nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính.

- Nghiên cứu đánh giá thực trạng y tế cơ sở tại một số khu công nghiệp và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng theo dõi, chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho công nhân, người lao động dựa trên ứng dụng theo dõi sức khỏe từ xa và trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ chẩn đoán sớm.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất tế bào gốc và chế

phẩm từ tế bào gốc từ sâm Nam núi Dành (*Callerya speciosa* (Champ.) Schot) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và một số vùng lân cận định hướng ứng dụng trong Y sinh học và mỹ phẩm.

- Xây dựng nền tảng bản đồ số năng lượng tỉnh Bắc Ninh tích hợp dữ liệu thời gian thực.

- Đề xuất mô hình xử lý nước thải chi phí thấp, thân thiện môi trường cho làng nghề chế biến thực phẩm.

- Xây dựng vùng trồng nguyên liệu và phát triển một số sản phẩm giàu dinh dưỡng nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp bền vững tại tỉnh Bắc Ninh.

## **2. Đột phá đổi mới sáng tạo và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh Bắc Ninh**

2.1. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

2.2. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan.

2.3. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong giai đoạn 2026-2030.

2.4. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

- Hợp tác xây dựng và triển khai các chương trình, dự án thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ươm tạo công nghệ, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, hình thành các doanh nghiệp công nghệ và các sản phẩm, dịch vụ mới có giá trị gia tăng cao, có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế, đặt trọng tâm vào các công nghệ chủ chốt theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Tổ chức các hội thảo, diễn đàn, cuộc thi về đổi mới sáng tạo quy mô quốc gia và quốc tế, thu hút các nhà khoa học, doanh nghiệp, cá nhân, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước, người Việt Nam ở nước ngoài tham gia phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Bắc Ninh.

- Hỗ trợ kết nối các nhà khoa học của Viện Hàn lâm với các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh để chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, xây dựng các mô hình hợp tác hiệu quả giữa viện nghiên cứu - trường đại học - doanh nghiệp, thúc đẩy hình thành các chuỗi giá trị và cụm liên kết ngành, hình thành các doanh nghiệp spin-off.

- Phát triển và tạo không gian thử nghiệm chính sách và công nghệ mới (sandbox) nhằm đẩy nhanh quá trình đổi mới sáng tạo.

## **3. Chuyển đổi số toàn diện, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số**

3.1. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

3.2. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan.

3.3. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong giai đoạn 2026-2030.

3.4. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

- Hợp tác nghiên cứu, phát triển các nền tảng, ứng dụng công nghệ số phục vụ xây dựng chính quyền số, nâng cao năng lực quản trị công hiện đại, công khai, minh bạch, cung cấp dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, tiện ích cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới đạt trình độ tiên tiến khu vực Đông Nam Á.

- Tư vấn, hỗ trợ tỉnh Bắc Ninh trong việc xây dựng chiến lược, lộ trình chuyển đổi số, phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, bền vững, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, chủ quyền số quốc gia, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và xã hội số.

- Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới như: AI, Blockchain, IoT, Big Data, điện toán đám mây, công nghệ bán dẫn, thông tin di động 5G, 6G trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi mô hình kinh doanh số, tạo ra động lực tăng trưởng mới.

- Hỗ trợ tỉnh triển khai các mô hình chuyển đổi số trong quản lý và phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, có lợi thế của tỉnh Bắc Ninh như du lịch, tài chính, logistics, công nghiệp chế biến chế tạo thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, y tế, giáo dục.

#### **4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và thu hút nhân tài khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho tỉnh Bắc Ninh**

4.1. Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương liên quan.

4.3. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong giai đoạn 2026-2030.

4.4. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

- Hợp tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh, đặc biệt là trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển theo định hướng của Nghị quyết số 57-NQ/TW; Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng năm 2026.

- Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo quốc tế, chương trình trao đổi học thuật về các công nghệ mới, xu hướng đổi mới sáng tạo, các kỹ năng chuyển đổi số, nhằm xây dựng đội ngũ chuyên gia và nhân lực có khả năng dẫn dắt, làm chủ công nghệ.

- Hỗ trợ sinh viên, nghiên cứu sinh của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực tập, nghiên cứu tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của tỉnh và ngược lại, tạo môi trường thực hành, ứng dụng kết quả nghiên cứu và phát triển kỹ năng làm việc thực tế.

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông về giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo sau đại học trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ và giáo dục.

- Phối hợp tổ chức các cuộc thi, ngày hội khoa học, diễn đàn đổi mới sáng tạo dành cho học sinh, sinh viên và giáo viên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Hỗ trợ tổ chức các chương trình trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, tham quan phòng thí nghiệm trọng điểm, các trung tâm nghiên cứu của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho học sinh có năng khiếu trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, công nghệ, kỹ thuật và toán học.

- Đề xuất và phối hợp triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thu hút, trọng dụng và phát huy đội ngũ nhân lực chất lượng cao, các nhà khoa học, chuyên gia giỏi, các nhân tài khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm việc và cống hiến cho tỉnh Bắc Ninh.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Từ nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương) và nguồn huy động hợp pháp khác. Việc bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật có liên quan.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Hỗ trợ các sở, ngành, địa phương của tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch này; là đơn vị đầu mối phối hợp thực hiện các nội dung Thỏa thuận hợp tác; tham gia xử lý các vướng mắc trong suốt quá trình hợp tác; hằng năm phối hợp với đầu mối của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

b) Định kỳ đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đề xuất điều chỉnh các nội dung khi cần thiết.

#### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện nội dung Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và thu hút nhân tài khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho tỉnh Bắc Ninh

b) Định kỳ, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ), đề xuất điều chỉnh các nội dung khi cần thiết.

### 3. Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường

Trong phạm vi Thỏa thuận hợp tác và Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành:

a) Tạo điều kiện thuận lợi cho Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tiếp cận, nghiên cứu, khảo sát, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ, tư vấn, hỗ trợ triển khai các nội dung hợp tác theo Kế hoạch; Chủ động kết nối với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam để xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả từng lĩnh vực; Đề xuất UBND tỉnh ban hành hướng dẫn về mặt bằng (thuê đất), nguồn lực và cơ chế hỗ trợ theo quy định pháp luật.

b) Chủ động rà soát nhu cầu, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong lĩnh vực quản lý để phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; kịp thời phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai./.

*(Gửi kèm theo bản phê duyệt Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Ninh và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUBND tỉnh: LDVP, KGVX, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**